

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý lệ phí đăng ký
kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

*Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị
hành chính cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 168/2025/NĐ-CP của Chính phủ về việc đăng ký
doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2024/NĐ-CP của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác,
hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng
dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số
106/2021/TT-BTC;*

*Xét Tờ trình số 513/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân
dân tỉnh An Giang dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp,
quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra
của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các
đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu,
miễn, nộp, quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp lệ phí: Tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh An Giang (bao gồm cả giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã).

b) Cơ quan thu lệ phí: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.

Điều 2. Mức thu lệ phí

Mức thu lệ phí cấp mới, cấp lại, cấp thay đổi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh An Giang (bao gồm cả giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã) là 100.000 đồng/lần cấp.

Điều 3. Các trường hợp miễn lệ phí

1. Hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đăng ký cập nhật thông tin do thay đổi địa giới hành chính.

2. Hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đăng ký giải thể, tạm ngừng kinh doanh, chấm dứt hoạt động.

Điều 4. Khai, thu, nộp, quản lý lệ phí

1. Người nộp lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo từng lần phát sinh.

2. Tổ chức thu lệ phí thực hiện thu lệ phí, lập và cấp chứng từ thu cho người nộp theo quy định; đồng thời thực hiện khai, nộp và quyết toán lệ phí theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật về phí, lệ phí.

3. Tổ chức thu phí nộp 100% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế các nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 124/2018/NQ-HĐND ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

b) Nghị quyết số 26/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa XI, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2026. *uuu*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND các xã, phường, đặc khu;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh An Giang;
- Trang TTĐT Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, nthmai.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nhàn